

REVIEW 2

SKILLS

- heading	(n): tiêu đề
- paragraph	(n): đoạn văn
- enjoy	(v): thích, thưởng thức
- outdoor activity	(n): hoạt động ngoài trời
- boat	(v): đi tàu, đi thuyền
- real life	(n): cuộc sống thực tế
- try	(v): thử, cố gắng
- souvenir	(n): đồ lưu niệm
- attract	(v): hấp dẫn, lôi cuốn
- visitor	(n): du khách
- adult	(n): người trưởng thành